

ĐÁNH GIÁ TÀI LIỆU DẠY HỌC TỪ GÓC NHÌN CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ ĐỘC LẬP: TRƯỜNG HỢP CỦA SÁCH BÀI TẬP TIẾNG ANH 8

Nguyễn Huy Hoàng¹

Tóm tắt. Công cụ đánh giá là Bộ tiêu chí đánh giá sách giáo khoa tiếng Anh giáo dục phổ thông được ban hành bởi Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết quả cho thấy, về tổng thể, sách đáp ứng được các mục tiêu đặt ra bởi tác giả. Tuy nhiên có một vài điểm sách cần cải thiện để có thể hỗ trợ việc học được nhiều hơn. Bài viết đã đưa ra một vài kiến nghị liên quan đến nội dung, cấu trúc, và hình thức sách dành cho giáo viên, học sinh và nhà quản lý.

Từ khóa: Tài liệu giảng dạy, Đánh giá sách giáo khoa, Sách Bài tập tiếng Anh 8.

1. Đặt vấn đề

Tài liệu học tập, đặc biệt là các loại sách giáo trình, giáo khoa (SGK), là một phần quan trọng trong các chương trình giảng dạy tiếng Anh, (Howard & Major, 2005), do hầu hết các hoạt động trên lớp sẽ được tổ chức dựa trên nội dung trong đó. Nhiều nhà nghiên cứu đã khẳng định lợi ích của các loại tài liệu dạng SGK (Thornbury, 2006; Tomlinson, 1998; Tomlinson, 2012; Howard & Major, 2005; Hutchinson & Waters, 1987), bao gồm cả lợi ích về kinh tế bởi giáo viên sẽ không phải sao chụp tài liệu theo buổi. Ngoài ra, tài liệu học tập cung cấp tình huống giúp người học phát triển các đoạn hội thoại có ý nghĩa, và giúp họ tiếp xúc với ngoại ngữ đích nhiều hơn. Tài liệu học tập còn giúp người học tiếp tục trau dồi kiến thức, kỹ năng ở ngoài lớp học, và đồng thời, với các hoạt động học tập phù hợp, tài liệu tạo ra sự đa dạng và thư giãn cho học sinh. Tuy nhiên, nếu giáo viên quá phụ thuộc vào các sách giáo khoa và các loại tài liệu – sẽ tạo ra một lớp học chỉ tập trung tài liệu (Thornbury, 2006), thay vì tập trung vào người học. Để tránh tình trạng này, giáo viên tiếp cận tài liệu một cách thận trọng, dựa trên đánh giá (1) bản thân tài liệu (2) nhu cầu và sở thích của người học.

2. Tài liệu dạy học

Trái với cách nhìn nhận của nhiều người rằng tài liệu dạy học chỉ bao gồm sách giáo khoa, theo quan điểm của Thornbury (2006) và Tomlinson (2012), tài liệu ở trong lớp học ngoại ngữ là toàn bộ những gì được sử dụng để hỗ trợ quá trình học, bao gồm phần lớn trong số đó là các loại tài liệu in (Tomlinson, 2012) như sách giáo khoa, sách bài tập, các công cụ hỗ trợ hình ảnh, sơ đồ; ngoài ra còn có các phần mềm trên máy tính và các vật dụng khác. Mặc dù giáo viên thường sẽ là người quyết định trực tiếp việc dùng tài liệu học tập nào trong lớp học mình phụ trách, việc cả hai tác giả trên đều nhấn mạnh vào quá trình học, thay vì quá trình giảng dạy, cho ta thấy mối liên hệ trực tiếp giữa người học và các loại tài liệu được sử dụng. Tomlinson (2012) chia tài liệu giảng

¹Đại học Ngoại Ngữ, Đại học Quốc Gia Hà Nội;
e-mail: hoanghnguyen88@gmail.com.

dạy thành bốn loại là: tài liệu cung cấp thông tin, tài liệu hướng dẫn, tài liệu thí nghiệm, và tài liệu khám phá.

Tóm lại, thuật ngữ tài liệu dạy học là một thuật ngữ rộng, bao trùm nhiều loại văn bản và ứng dụng dạy học điện tử khác nhau, trong đó có SGK và SBT. Vậy nên, qui tắc xây dựng, đánh giá SGK và SBT sẽ tuân theo những qui tắc chung nhất của đánh giá tài liệu giảng dạy được trình bày dưới đây.

3. Đánh giá tài liệu

Đánh giá tài liệu giảng dạy là một phần thiết yếu của quá trình dạy học ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng (Graves, 2000; Richards, 2001; Harmer, 2007; McDonough, Shaw & Masuhara, 2013). Đánh giá tài liệu dạy học có thể được hiểu là quá trình trong đó người đánh giá kiểm tra độ tương thích giữa bối cảnh giảng dạy thực tế và những gì cuốn sách có thể cung cấp (Hutchinson & Waters, 1987; Graves, 2000). Người đánh giá có thể là chuyên gia độc lập hay giáo viên, và học sinh – những người trực tiếp sử dụng cuốn sách. Người đánh giá độc lập sẽ giúp đưa ra góc nhìn khách quan, mới lạ, trong khi đó giáo viên và học sinh, những người trong cuộc, sẽ đưa được ra những đánh giá cụ thể và chi tiết, gắn gũi với quá trình dạy và học.

Hoạt động đánh giá có thể thực hiện một lần, nhiều lần hoặc liên tục trong suốt quá trình giảng dạy, trước và sau mỗi tiết học. Kết quả đánh giá sẽ mang lại nhiều lợi ích bởi nó giúp giáo viên và học sinh hiểu rõ được những điểm mạnh, điểm yếu của tài liệu hay giáo trình mình đang sử dụng. Khi hiểu được cuốn sách mình đang dùng, giáo viên có thể sắp xếp các hoạt động dạy học sao cho phù hợp nhất với hoàn cảnh dạy học của mình, mà không sợ làm sai lệch đi trọng tâm của cuốn sách. Cũng cần hiểu rằng, không thể có một loại tài liệu nào có thể phù hợp được với mọi người học, đặc biệt là SGK, loại tài liệu dùng trên phạm vi cả nước. Với các hạn chế của sách, dựa trên kết quả đánh giá, giáo viên có thể tự tìm cách chỉnh sửa, bổ sung các loại tài liệu, khắc phục các thiếu sót đã được xác định. Một cách khác là giáo viên có thể nhờ thêm sự tư vấn từ tác giả của chính bộ sách, hoặc các chuyên gia trong lĩnh vực giảng dạy tiếng Anh trợ giúp. Thông qua đó, giáo viên có thể tạo ra một cuốn sách phù hợp với phong cách giảng dạy của mình, và đối tượng người học của mình.

4. Phương pháp nghiên cứu

4.1. Người tham gia nghiên cứu và bối cảnh nghiên cứu

Việc dạy và học bộ sách 10 năm có có nhiều điều kiện tiên quyết liên quan đến cơ sở vật chất, trình độ của giáo viên và trình độ học sinh. Chỉ những trường THCS có giáo viên đạt chuẩn năng lực Tiếng Anh bậc 4 (theo khung tham chiếu năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam) và một số điều kiện cơ sở vật chất như hệ thống phòng học và loa đài mới có thể khai thác bộ sách một cách hiệu quả. Thêm vào đó, để đủ điều kiện học bộ sách TA8 hệ 10 năm, học sinh cũng phải là những em đã được học bộ sách lớp 6, lớp 7, chương trình 10 năm từ trước đó. Bên cạnh việc phân tích đánh giá độc lập của hàn nghiên cứu còn có sự tham gia của 156 giáo viên vào khảo sát online và 1529 học sinh khối 8 và khối 9 học chương trình tiếng Anh 10 năm tại 10 tỉnh thành trên cả nước.

4.2. Công cụ thu thập dữ liệu

Công cụ thu thập dữ liệu bao gồm Bộ tiêu chí đánh giá sách giáo khoa tiếng Anh giáo dục phổ thông (SGK TA GD PT) được ban hành bởi Bộ GD&ĐT vào năm 2015.

Bộ tiêu chí đánh giá SGK TA GD PT gồm 45 tiêu chí, chia thành 5 nhóm tiêu chí là:

Nhóm 1: Tiêu chí về điều kiện tiên quyết (4 tiêu chí)

Nhóm 2: Tiêu chí về mục tiêu, nguyên tắc và phương pháp dạy học (10 tiêu chí)

Nhóm 3: Tiêu chí về kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ (22 tiêu chí)

Nhóm 4: Tiêu chí về thiết kế và cấu trúc (5 tiêu chí)

Nhóm 5: Tiêu chí về học liệu đi kèm (3 tiêu chí)

Có hai lí do khiến nhà nghiên cứu quyết định lựa chọn Bộ tiêu chí đánh giá SGK TA GD PT để sử dụng trong nghiên cứu này. Thứ nhất, đây là bộ tiêu chí đã được thẩm định với nhiều chuyên gia trong và ngoài nước và được chính thức ban hành bởi Bộ GD&ĐT. Thứ hai, bộ công cụ khảo sát đã bao quát được toàn bộ các qui tắc phát triển tài liệu giảng dạy ngoại ngữ, như đã trình bày ở phần cơ sở lí luận.

5. Kết quả đánh giá

5.1. Nhóm tiêu chí 1: Tiêu chí về điều kiện tiên quyết (4 tiêu chí)

SBT TA8 phù hợp với các giá trị văn hoá, lịch sử, địa lí, đạo lí và thuần phong mỹ tục Việt Nam. Các chủ đề trong sách giúp học sinh phát triển thêm về tinh thần yêu nước, và lòng tự hào dân tộc, ý thức về chủ quyền quốc gia, ví dụ như bài 3 có chủ đề “Dân tộc Việt Nam” hoặc, bài 4 học về “Các phong tục tập quán của Việt Nam” hay bài 5 về “Các lễ hội của Việt Nam”. Bên cạnh đó, sách cũng có các chủ đề về khoa học, công nghệ, cũng như các bài đọc giới thiệu về văn hoá các nước nói tiếng Anh để học sinh có thể theo kịp với xu hướng hội nhập quốc tế. Sách cũng giới thiệu đa dạng các chủ đề, không có sự phân biệt vùng miền, sắc tộc. Văn hoá vùng miền của các địa phương trên cả nước được đưa vào các bài đọc mang tính đặc trưng. Sách cũng tuân thủ đầy đủ các qui định của pháp luật Việt Nam về xuất bản, cũng như các qui định liên quan khác về bản quyền và quyền sở hữu trí tuệ.

5.2. Nhóm tiêu chí 2: Tiêu chí về mục tiêu, nguyên tắc và phương pháp dạy học (10 tiêu chí)

Xét trên tổng thể, sách đã đáp ứng được mục tiêu các tác giả tự đề ra là “giúp học sinh củng cố và mở rộng kiến thức ngôn ngữ và kĩ năng giao tiếp tiếng Anh các em đã học trong Tiếng Anh 8 – Sách học sinh” (t. 2, SBT TA8). Sách đáp ứng được tính thống nhất, liền mạch về nội dung và kĩ năng ngôn ngữ. Sách có sự lặp và tiếp nối các mảng kiến thức kĩ năng đã giảng dạy ở các lớp học trước đó. Sách sử dụng các ngữ liệu đầu vào, nói chung, có sự tiếp nối về mặt chủ đề đã giới thiệu trong sách học sinh và có sự mở rộng so với các kiến thức đã học. Sách cũng có các hoạt động tạo cơ hội cho học sinh làm việc cá nhân và làm việc theo cặp, tuy nhiên chưa có hoạt động làm việc theo nhóm, có thể do là sách bài tập chủ yếu học sinh làm tại nhà. Sách cũng có các hoạt động và bài tập tập trung phát triển ở người học cả về kiến thức ngôn ngữ và các kĩ năng ngôn ngữ. Sách cung cấp đáp án, nhờ đó cho học sinh cơ hội tự đánh giá kết quả học tập của mình.

5.3. Nhóm tiêu chí 3: Tiêu chí về kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ (22 tiêu chí)

Sách bài tập Tiếng Anh 8 được thiết kế tương thích với SGK TA8 của nhà xuất bản Giáo dục, giúp học sinh có thêm cơ hội được luyện tập một lần nữa những kiến thức ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng, cũng như các kĩ năng đọc hiểu, nói và viết đã được học trong giờ học chính khoá. Các dạng bài tập đa dạng, gồm cả dạng bài có kiểm soát (controlled practice) và các dạng bài mở (free practice), tạo cơ hội cho học sinh được tự do trình bày ý kiến, quan điểm cá nhân, giúp tránh tạo sự nhàm chán.

Một hạn chế dễ thấy là sách chưa có bài tập cho kĩ năng nghe, mặc dù kĩ năng nghe được dạy ở SGK. Nghe là một kĩ năng tri nhận vô cùng quan trọng, nhưng học sinh Việt Nam lại thường yếu

nhất kĩ năng này. Kĩ năng nghe không tốt sẽ là một trở ngại đáng kể với mục tiêu phát triển năng lực giao tiếp.

Về các bài tập luyện kĩ năng đọc, có một số bài còn được thiết kế thiên về phát triển khả năng sử dụng từ vựng – ngữ pháp nhiều hơn là kĩ năng đọc hiểu, ví dụ như các bài điền từ vào chỗ trống hay các bài chọn từ trắc nghiệm điền vào chỗ trống (bài D.1 trang 49 sách tập 1; bài D.1 trang 7 sách tập 2; bài D1 trang 22 sách tập 2). Với các dạng bài này, người đánh giá đề xuất nên chuyển vào phần “B. Vocabulary and Grammar” thay vì xếp vào kĩ năng đọc hiểu. Một tồn tại khác của các bài luyện đọc là việc xuất hiện nhiều từ khó, có từ vượt mức B2 trong các đoạn văn sử dụng trong của các bài luyện đọc (ví dụ bài đọc trang 27 sách tập 2 có cụm từ “claimed 140,000 lives”; hoặc bài đọc D.1 trang 6 có rất nhiều cụm động từ khó). Tuy nhiên, các từ này lại không được giải thích hay thiết kế thành bài tập từ vựng để hỗ trợ. Bên cạnh đó, một số đoạn văn diễn đạt chưa được tự nhiên, chỉ mang tính chất ráp nối các câu lại với nhau, hoặc có những câu không liên quan đến mạch ý của toàn bài (ví dụ: bài 4 trang 26, sách tập 2), hay diễn đạt còn rối.

Tương tự như phần đọc, phần viết cũng có một số bài dù được xếp là kĩ năng viết, nhưng lại phát triển kiến thức từ vựng – ngữ pháp nhiều hơn. Ví dụ bài E.2 trang 42 sách tập 2 yêu cầu học sinh phải đổi các câu gián tiếp sang câu trực tiếp, thuần tuý chỉ là áp dụng công thức ngữ pháp. Hoặc với bài E.1 trang 51 sách tập 1, học sinh cần tìm ra các lỗi sai trong câu nhưng ở đây chủ yếu là lỗi sai về nhầm lẫn khi sử dụng thì quá khứ đơn và quá khứ tiếp diễn, không liên quan nhiều đến kĩ năng viết. Một vấn đề khác là ở một số đơn vị bài học, có nhiều bài tập luyện viết hơn mức cần thiết, hoặc chủ đề hơi trừu tượng với học sinh lớp 8. Cụ thể, phần E của bài 1, có 3 bài, trong đó bài 1 là điền các từ nối vào đoạn văn cho sẵn, bài 2 yêu cầu học sinh viết 1 đoạn văn với ba ý cho sẵn dưới dạng câu hoàn chỉnh rồi, và bài 3 là tự viết 1 đoạn văn về mình. Vậy là có 2 bài học sinh cần viết đoạn. Với bài tập số 2, do ý cho sẵn lại dưới dạng câu hoàn chỉnh nên học sinh gần như dừng lại ở mức ráp các câu lại với nhau chứ sẽ không biết cách phát triển ý bổ sung thêm cho lập luận, đặc biệt là khi chủ đề bài viết không được giải thích rõ.

5.4. Nhóm tiêu chí 4: Tiêu chí về thiết kế và cấu trúc (5 tiêu chí)

Về mặt thiết kế, sách được in màu với nhiều hình ảnh minh hoạ cho các nội dung được đề cập. Một số bài tập được thiết kế sử dụng chữ với các màu khác nhau cho các nhiệm vụ khác nhau, làm tăng sự hào hứng của học sinh khi sử dụng sách. Nội dung tranh cũng phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi của học sinh lớp 8 và giúp kích thích sự sáng tạo của các em. Đa số các trang đều được in rất sắc nét trên giấy chất lượng tốt.

Tuy nhiên, sách hiện còn thiếu hệ thống hoá nội dung ngữ pháp, tóm tắt nội dung ngữ âm, danh mục từ vựng, chú giải văn hoá. Mặc dù học sinh có thể sử dụng bảng từ trong sách giáo khoa, như đã nói ở trên sách bài tập là tài liệu mở rộng thêm nên chắc chắn sẽ có những từ hoặc hiện tượng văn hoá có trong sách bài tập nhưng không được đề cập trong sách giáo khoa. Một thiếu sót khác là một số bài, đặc biệt là bài viết hoặc nói, yêu cầu học sinh viết đoạn, hoặc lên ý tưởng, nhưng lại không để khoảng trống cho học sinh viết, hoặc để khoảng trống quá ít so với số lượng từ yêu cầu. Sách cũng còn tồn tại một số lỗi về mặt in ấn như màu chữ và màu nền không tương phản dẫn đến khó đọc; hay dẫn cách giữa các chữ nhỏ bất thường hoặc in đậm không rõ lí do.

5.5. Nhóm tiêu chí 5: Tiêu chí về học liệu đi kèm (3 tiêu chí)

Sách bài tập Tiếng Anh 8 có 2 tập là sách đi kèm của sách học sinh tiếng Anh 8. Đi kèm bộ sách có bộ sách mã thẻ để lấy sách mềm sử dụng. Sách mềm được xây dựng hoàn toàn giống sách bài tập về mặt nội dung nhưng điểm mạnh là sách có tính tương tác cao, có thể chấm điểm hoặc thu âm, bật file nghe cho người sử dụng. Đây là một điểm rất tiên bộ của bộ SGK mới. Tuy nhiên,

để đăng nhập được, buộc phải khai báo tên trường phổ thông đang theo học. Việc này có thể gây bất tiện cho những người không trực tiếp dạy học các cấp phổ thông (ví dụ như phụ huynh hoặc giảng viên đại học) muốn tiếp cận với sách mềm. Đề xuất của người đánh giá là thêm các sự lựa chọn liên quan đến là cha mẹ học sinh hoặc thêm cả các cấp học khác vào chứ không chỉ giới hạn trong cấp 1, cấp 2, cấp 3.

Một điểm mạnh của sách bài tập là cung cấp đáp án để giúp học sinh tự kiểm tra kết quả. Tuy nhiên, việc có sẵn đáp án cũng gây ra một số hạn chế. Nhiều học sinh không chăm học và học kém thường chép đáp án nên sách bài tập không thực sự mang lại hiệu quả như mong muốn. Dù sách bài tập có cung cấp đáp án nhưng ở một số bài tập khó như kỹ năng viết và nói, sách bài tập chưa cung cấp đầy đủ hướng dẫn và ngữ liệu để giúp cho học sinh hoàn thành bài tập. Đặc biệt là kỹ năng viết, nhiều học sinh không đủ vốn từ và kiến thức xã hội để viết theo yêu cầu. Sách cũng nên cung cấp các bài viết mẫu để học sinh tham khảo.

6. Kết luận

Sách bài tập Tiếng Anh 8 được thiết kế tương thích với SGK lớp 8 của nhà xuất bản Giáo dục, giúp học sinh có thêm cơ hội được luyện tập một lần nữa những kiến thức ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng, cũng như các kỹ năng đọc hiểu, nói và viết đã được học trong giờ học chính khoá. Về mặt thiết kế, sách được in màu với nhiều hình ảnh minh hoạ cho các nội dung được đề cập. Một số bài tập được thiết kế sử dụng chữ với các màu khác nhau cho các nhiệm vụ khác nhau, làm tăng sự hào hứng của học sinh khi sử dụng sách.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bell, J & Gower, R. (1998). Writing course materials for the world: A great compromise. In B. Tomlinson (Ed.), *Materials development in language teaching* (pp. 116-129). Cambridge: Cambridge University Press.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015). Thông tư 31/2015/TT-BGDĐT ngày 14/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định bộ tiêu chí đánh giá sách giáo khoa tiếng Anh giáo dục phổ thông.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- [4] Graves, K. (2000). *Designing language courses: A guide for teachers*. Boston: Heinle & Heinle.
- [5] Harmer, J. (2007). *How to teach English*. England: Pearson Longman Limited.
- [6] Hutchinson, T & Waters, A. (1987). *English for specific purposes: A learning-centred approach*. Cambridge: Cambridge University Press.

ABSTRACT

Evaluation of Teaching and Learning Material from the perspective of the independent evaluator:

the case of English 8 Workbook

The Set of Criteria for Evaluating English Textbooks was employed for analyzing the workbook. It was found that in general, the book met the goals set out in the curriculum, and would partly satisfy the needs of teachers and students. However, there are some issues that needs resolving so that the book can facilitate learning better. Several recommendation regarding the contents, structures, layout of the books for teachers, students, and managers' reference.

Keywords: *Teaching materials, Textbook evaluation, English 8 Workbook.*